

Số: /BC-SDTTG

Bắc Ninh, ngày tháng 4 năm 2025

## BÁO CÁO

### **Kết quả triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, tài chính gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng 2 con số**

Thực hiện Công văn số 3638/UBND-THĐT ngày 17/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật kinh tế, tài chính gắn với mục tiêu tăng trưởng 02 con số; Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Sở Dân tộc và Tôn giáo báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

##### **1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Kết luận số 18-KL/TW và các nghị quyết của Quốc hội gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng 2 con số**

Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Kết luận số 18-KL/TW Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV được Lãnh đạo Sở đặc biệt quan tâm, xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Ngay sau khi có chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Sở đã kịp thời ban hành Chương trình hành động số 89-CTr/ĐU ngày 27/02/2026 để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; đồng thời chủ động lồng ghép, cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 18-KL/TW vào chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành dân tộc và tôn giáo.

Trong tổ chức thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, Sở đã tập trung tham mưu triển khai các nhiệm vụ gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chú trọng lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc, chức việc. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Sở đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo gắn với yêu cầu tăng trưởng nhanh và bền vững. Các chương trình, chính sách dân tộc được triển khai đồng bộ, góp phần cải thiện rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các

vùng, điển hình là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện hiệu quả, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, đồng thời phát huy vai trò tích cực của các tổ chức tôn giáo trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho thu hút đầu tư và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trước hết về thống nhất tư duy, nhận thức và hành động, Sở đã tổ chức quán triệt sâu rộng các nghị quyết, kết luận của Trung ương đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các tổ chức tôn giáo, qua đó tạo sự đồng thuận xã hội cao và khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, ý chí vươn lên trong phát triển kinh tế.

Về hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ, hiện đại, Sở đã chủ động rà soát, tham mưu ban hành các văn bản triển khai chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo bảo đảm đồng bộ với hệ thống pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, đồng thời tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, Sở đã phối hợp triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là chính sách đầu tư xây dựng công trình ngầm, cầu dân sinh trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần cải thiện hạ tầng thiết yếu, nâng cao điều kiện sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Đối với việc thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù theo nghị quyết của Quốc hội, Sở đã chủ động tham mưu lồng ghép các chính sách dân tộc với các cơ chế đặc thù của địa phương nhằm tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tổng thể các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên đã có tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt là trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, mở rộng thị trường lao động, thúc đẩy tiêu dùng và sản xuất ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời bảo đảm ổn định xã hội, qua đó góp phần quan trọng vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức cao.

## **2. Tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế tư nhân**

Về tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, Sở đã phối hợp với các ngành liên quan, địa phương triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, điển hình là Dự án xây dựng Mô hình chăn nuôi ngựa thương phẩm góp phần phát triển kinh tế gắn với giảm nghèo bền vững cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn xã Đèo Gia, năm 2026.

Qua đó góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế địa phương.

Trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, về môi trường đầu tư kinh doanh, Sở đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình giải quyết các thủ tục liên quan đến lĩnh vực dân tộc, tôn giáo. Trong lĩnh vực thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Sở từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đồng thời phối hợp hỗ trợ người dân tiếp cận các mô hình sản xuất hiện đại, thương mại điện tử.

### **3. Tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về đổi mới phương thức quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, tài chính khi thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp**

Trong quá trình thực hiện phân cấp, phân quyền, Sở đã chủ động tham mưu phân định rõ chức năng, nhiệm vụ giữa cấp tỉnh và cấp xã trong lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm sự thống nhất và thông suốt trong quản lý nhà nước, đồng thời nâng cao tính chủ động, linh hoạt của cấp cơ sở.

Đối với quản lý quy hoạch, Sở đã phối hợp tham gia ý kiến đối với các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội có liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển bền vững và bảo tồn bản sắc văn hóa. Trong quản lý tài chính, ngân sách địa phương, việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chỉ được thực hiện theo đúng quy định; công tác lập, chấp hành và quyết toán ngân sách được triển khai nghiêm túc, bảo đảm công khai, minh bạch; đồng thời từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ngân sách, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

Sở đã thực hiện tốt việc phân cấp thẩm quyền trong quyết định chủ trương đầu tư và tổ chức thực hiện các dự án; công tác lập, phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công được triển khai theo kế hoạch; việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 được thực hiện bảo đảm tiến độ. Công tác quản lý tài sản công được thực hiện chặt chẽ, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp, tinh gọn bộ máy, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí.

## **II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Khó khăn, vướng mắc**

Trong quá trình triển khai thực hiện, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Kết luận số 18-KL/TW và các nghị quyết của Quốc hội gắn với mục tiêu tăng trưởng 2 con số, thể hiện ở việc nguồn lực đầu tư còn hạn chế, một số chính sách chưa thật sự phù hợp với thực tiễn, dẫn đến hiệu quả triển khai chưa cao. Trong thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân, các doanh nghiệp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn về quy mô, năng lực cạnh tranh, khả năng tiếp cận vốn và thị trường. Trong đổi mới phương thức quản lý nhà nước khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc phân cấp,

phân quyền còn một số nội dung chưa thật sự đồng bộ, năng lực cán bộ cơ sở còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

## **2. Nguyên nhân**

Về chủ quan, công tác tham mưu, tổ chức thực hiện ở một số đơn vị chưa thật sự chủ động, linh hoạt; chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều.

Về khách quan, điều kiện kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn; hệ thống pháp luật còn bất cập, thiếu đồng bộ. Ngoài ra, bối cảnh kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều biến động cũng ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp tục quan tâm hoàn thiện chủ trương, định hướng lớn về công tác dân tộc, tôn giáo phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

2. Đề nghị Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến đất đai, đầu tư, ngân sách và chính sách dân tộc theo hướng đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Đối với Chính phủ và các bộ, ngành, đề nghị tiếp tục hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền gắn với bảo đảm nguồn lực và nâng cao năng lực thực thi của chính quyền cơ sở; tăng cường bố trí nguồn lực cho các chương trình, dự án phát triển vùng dân tộc thiểu số; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp; đồng thời ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù đủ mạnh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng khó khăn, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững.

Trên đây là kết quả triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, tài chính gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng 2 con số, Sở Dân tộc và Tôn giáo trân trọng báo cáo./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đào Thu Hà**